

CÔNG TY TNHH DỆT MAY ĐÌNH PHAN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH DỆT MAY ĐÌNH PHAN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110571983

3. Ngày thành lập: 14/12/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn 2, Xã Hương Ngải, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0582614023

Fax:

Email: havantien0610@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí (trừ lắp đặt các thiết bị điện lạnh (thiết bị cấp đông, kho lạnh, máy đá, điều hòa không khí, làm lạnh nước) sử dụng ga lạnh R22 trong lĩnh vực chế biến thủy hải sản)	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
6.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật)	4649
7.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
8.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng)	4659
9.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật)	4669
10.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: tổ chức sự kiện, hội trợ triển lãm, hội thảo, hội nghị (không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh) (chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật)	8230

11.	Dịch vụ đóng gói (trừ đóng gói các sản phẩm thuốc bảo vệ thực vật)(không hoạt động tại trụ sở)	8292
12.	Hoạt động trợ giúp xã hội không tập trung đối với người có công, thương bệnh binh, người già và người khuyết tật (Trừ Hoạt động chăm sóc sức khỏe người có công)	8810
13.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	9522
14.	Sửa chữa giày, dép, hàng da và giả da	9523
15.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: tư vấn đầu tư; Các dịch vụ ủy thác, giám sát trên cơ sở phí và hợp đồng (Trừ tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán, thuế)	6619
16.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản (theo quy định tại Luật Kinh doanh bất động sản năm 2014)	6810
17.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất (Trừ hoạt động đấu giá)	6820
18.	Hoạt động tư vấn quản lý (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật).	7020
19.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
20.	Quảng cáo	7310
21.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Thiết kế bảng hiệu quảng cáo, đồ họa; Thiết kế máy móc thiết bị; Thiết kế mẫu in 3D	7410
22.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp (trừ bán lẻ bình gas, hóa chất, súng, đạn loại dùng đi sẵn hoặc thể thao, tiền kim khí và mua bán vàng miếng)	4719
23.	Sản xuất sợi (trừ tẩy, nhuộm, hồ, in và không gia công hàng đã qua sử dụng tại trụ sở)	1311
24.	Sản xuất vải dệt thoi (trừ tẩy, nhuộm, hồ, in và không gia công hàng đã qua sử dụng tại trụ sở)	1312(Chính)
25.	Hoàn thiện sản phẩm dệt (trừ tẩy, nhuộm, hồ, in và không gia công hàng đã qua sử dụng tại trụ sở)	1313
26.	Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác (trừ tẩy, nhuộm, hồ, in và không gia công hàng đã qua sử dụng tại trụ sở)	1391

27.	Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục) (trừ tẩy, nhuộm, hồ, in và không gia công hàng đã qua sử dụng tại trụ sở)	1392
28.	Sản xuất thảm, chăn, đệm (trừ tẩy, nhuộm, hồ, in và không gia công hàng đã qua sử dụng tại trụ sở)	1393
29.	Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đâu (trừ tẩy, nhuộm, hồ, in và không gia công hàng đã qua sử dụng tại trụ sở)	1399
30.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú) (Không hoạt động tại trụ sở)	1410
31.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc (Không hoạt động tại trụ sở)	1430
32.	Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm (Không hoạt động tại trụ sở)	1512
33.	Sản xuất giày, dép (Không hoạt động tại trụ sở)	1520
34.	In ấn	1811
35.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
36.	Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ (chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật)	4782
37.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Vận tải hàng hóa thông thường: vận tải gỗ, vận tải gia súc, nông lâm sản, hàng hóa thông thường khác; Vận tải hàng hóa bằng xe chuyên dụng: Xe bồn chở chất lỏng, xe chở hóa chất, xe đông lạnh; Vận tải hàng nặng, vận tải container; Hoạt động chuyển đồ đặc; Cho thuê xe tải có người lái.	4933
38.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan (trừ kinh doanh bến bãi ô tô, hóa lỏng khí để vận chuyển và hoạt động liên quan đến vận tải hàng không).	5229
39.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
40.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết : Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước (Trừ cho thuê lại lao động)	7830
41.	Sửa chữa máy móc, thiết bị Chi tiết: Bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa máy móc, thiết bị hệ thống nước, điều hòa không khí, hệ thống camera quan sát, hệ thống viễn thông, cáp mạng, hệ thống phòng cháy chữa cháy (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi, mạ điện tại trụ sở)	3312
42.	Xây dựng nhà để ở	4101
43.	Xây dựng nhà không để ở	4102

44.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
45.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
46.	Xây dựng công trình điện	4221
47.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
48.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
49.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
50.	Xây dựng công trình thủy	4291
51.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
52.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
53.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
54.	Phá dỡ (Loại trừ hoạt động nổ mìn)	4311
55.	Chuẩn bị mặt bằng (Loại trừ hoạt động nổ mìn)	4312
56.	Lắp đặt hệ thống điện (trừ xi mạ, gia công cơ khí)	4321
57.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
58.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh (chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật)	4771
59.	“Doanh nghiệp phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường, các quy định khác của pháp luật hiện hành và các điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện”	<i>Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</i>

6. Vốn điều lệ: 12.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: HÀ VĂN TIẾN

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 06/10/1999

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 026099003177

Ngày cấp: 29/04/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: TDP Ấp Đồn, Thị trấn Đại Đình, Huyện Tam Đảo, Tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: TDP Ấp Đồn, Thị trấn Đại Đình, Huyện Tam Đảo, Tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: HÀ VĂN TIẾN

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 06/10/1999

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 026099003177

Ngày cấp: 29/04/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: TDP Ấp Đồn, Thị trấn Đại Đình, Huyện Tam Đảo, Tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: TDP Ấp Đồn, Thị trấn Đại Đình, Huyện Tam Đảo, Tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội